

Số: 10 /NQ- HĐND

Tam Nông, ngày 17 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về dự toán thu NSNN trên địa bàn, dự toán thu - chi ngân sách huyện,
phương án phân bổ chi ngân sách cấp huyện năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG
KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của
Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05
năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch
tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân
sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;*

*Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của
Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài
chính khác của xã, phường, thị trấn;*

*Căn cứ Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16/7/2024 của Bộ Tài chính
hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, kế hoạch tài chính
- ngân sách nhà nước 03 năm 2025-2027.*

*Căn cứ Quyết định số 2486/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh
Phú Thọ về một số chủ trương, biện pháp quản lý và điều hành Ngân sách địa
phương năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 2488/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND
tỉnh Phú Thọ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025;*

*Xét Tờ trình số 150/TTr-UBND ngày 02/12/2024 của UBND huyện Tam
Nông về dự toán thu NSNN trên địa bàn; dự toán thu - chi ngân sách huyện,*

phương án phân bổ chi ngân sách cấp huyện năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội và thảo luận,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương; phương án phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2025, như sau:

I. DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025.

1. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 422.540,0 triệu đồng.

2. Dự toán thu NS huyện: 768.223,0 triệu đồng. Bao gồm:

- Thu NSNN trên địa bàn cân đối NS huyện hưởng theo phân cấp: 252.920,0 triệu đồng.

- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách tỉnh: 515.303,0 triệu đồng.

3. Dự toán chi ngân sách huyện: 768.223,0 triệu đồng. Bao gồm:

- Chi đầu tư phát triển từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 176.000,0 triệu đồng.

- Chi thường xuyên: 581.856,0 triệu đồng.

- Dự phòng ngân sách 10.367,0 triệu đồng.

4. Phương án phân bổ chi Ngân sách cấp huyện: 709.538,0 triệu đồng.

a. Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp huyện: 616.081,36 triệu đồng.

- Chi đầu tư phát triển từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 132.000,0 triệu đồng.

- Chi thường xuyên: 476.314,36 triệu đồng.

- Dự phòng ngân sách: 7.767,0 triệu đồng.

b. Chi bổ sung ngân sách xã, thị trấn: 93.456,64 triệu đồng.

(Có các phụ biểu chi tiết kèm theo)

II. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU.

1. Về thu ngân sách:

(1) Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật NSNN, Luật Quản lý thuế, các Luật thuế sửa đổi, bổ sung và nhiệm vụ thu NSNN theo Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Tài chính. Thực hiện hoàn thiện hệ thống thu ngân sách theo chỉ đạo của Trung ương, Chiến lược cải cách hệ thống Thuế đến năm 2030 nhằm tạo thuận lợi cho người nộp thuế, mở rộng cơ sở thuế, đảm bảo tính đồng bộ của pháp luật và phù hợp với thông lệ quốc tế, ổn định nguồn thu NSNN, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương. Rà soát lại các chính sách ưu đãi về thuế, đảm bảo tính công bằng, minh bạch, khuyến khích cạnh tranh phát triển, đảm bảo hài hòa lợi ích nhà nước và nhà đầu tư.

(2) Thực hiện nghiêm pháp luật về thu, quản lý thu NSNN, tập trung thực hiện các giải pháp tăng cường quản lý thu NSNN, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, phân đầu hoàn thành dự toán thu được giao ở mức cao nhất đảm bảo nguồn lực phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội.

Nâng cao hiệu quả trong công tác kết nối, khai thác, đối chiếu chéo thông tin chống chuyển giá, trốn thuế, quản lý hiệu quả các nguồn thu phát sinh từ các giao dịch thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh qua mạng; tập trung quản lý đối với hoạt động chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng bất động sản, hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản, thuế TNCN của cá nhân có nhiều nguồn thu nhập. Kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế GTGT, tổ chức việc thu ngân sách nhà nước hiệu quả.

(3) **Đẩy mạnh chuyển đổi số, điện tử hóa trong quản lý thuế, hiện đại hóa quản lý thu ở tất cả các khâu như:** quản lý đăng ký, kê khai, nộp thuế, hoàn thuế điện tử, thực hiện phân tích rủi ro, quản lý nợ đọng thuế. Kết nối đồng bộ cơ sở thông tin dữ liệu ngành thuế với hệ thống dữ liệu của các cơ quan quản lý nhà nước khác để tăng cường hiệu quả quản lý nguồn thu, nhất là các nguồn thu từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản.

(4) **Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng; kịp thời đề xuất, xử lý các vấn đề phát sinh, đồng thời triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trong trung, dài hạn để thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, đặc biệt trong thực hiện khâu đột phá cải thiện môi trường kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính. Hoàn thiện cơ sở pháp lý để thu hút các nguồn vốn đầu tư, nhất là các dự án kết cấu hạ tầng giao thông vùng, liên vùng.**

(5) **Làm tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để tạo điều kiện thu hút các dự án đầu tư vào địa bàn huyện; Phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh đơn đốc các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để ổn định đi vào sản xuất tạo nguồn thu cho ngân sách.**

(6) **Chỉ đạo Công an huyện, Đội quản lý thị trường số 7 và các phòng ban, ngành liên quan tăng cường phối hợp với Chi cục thuế trong công tác đấu tranh trốn thuế, xử lý nợ đọng thuế. Định kỳ họp giao ban để đánh giá công tác thu Ngân sách, từ đó có các biện pháp để chấn chỉnh kịp thời đảm bảo thu vượt dự toán được giao.**

(7) **Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thu ngân sách:**

Các đơn vị bám sát dự toán được giao, có kế hoạch điều hành, đơn đốc các bộ phận chuyên môn, khai thác triệt để các nguồn thu trên địa bàn, phấn đấu thu đạt và vượt dự toán được giao, nhằm đáp ứng các nhiệm vụ chi theo dự toán và các nhiệm vụ đột xuất khác, gắn công tác thu Ngân sách với nhiệm vụ chi theo dự toán.

UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý, kê khai đầy đủ các nguồn thu, tích cực đơn đốc thu, nộp kịp thời vào NSNN. Nghiêm cấm thu không hạch toán qua Ngân sách.

2. Về chi ngân sách:

(8) **Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách địa phương; tập trung nguồn lực bố trí cho các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, các công trình trọng điểm, có tính**

thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội liên vùng. Xác định đẩy nhanh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công, tiến độ các công trình, dự án trọng điểm là một trong những nhiệm vụ, giải pháp quan trọng nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Gắn tiến độ giải ngân, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công với trách nhiệm của người đứng đầu. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong giải ngân đầu tư công, trong đó có vướng mắc về đất đai, giải phóng mặt bằng. Kiên quyết điều chuyển vốn của những dự án chậm tiến độ sang các dự án có khả năng giải ngân nhưng thiếu vốn, các dự án quan trọng, cấp bách cần đẩy nhanh tiến độ; quản lý, sử dụng vốn đầu tư công tuân thủ pháp luật, hiệu quả, chống lãng phí, tiêu cực.

(9) Bố trí đủ nguồn lực thực hiện chi trả tiền lương, các chính sách lương hưu, trợ cấp BHXH, trợ cấp hàng tháng, trợ cấp ưu đãi người có công và một số chính sách khác theo quy định hiện hành. Ưu tiên bố trí kinh phí chuẩn bị tổ chức Đại hội Đảng các cấp và các nhiệm vụ quan trọng, thiết yếu về chính trị, quốc phòng an ninh, phát triển các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cấp thiết, các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, công tác phí trong và ngoài nước, mua sắm trang thiết bị đắt tiền. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm trong đấu thầu, mua sắm tài sản công, quản lý sử dụng tài sản, NSNN.

(10) Chú trọng đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế nhằm nâng cao hiệu lực hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập. Đổi mới phương thức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, người lao động gắn với năng lực, hiệu quả công việc và vị trí việc làm. Đồng thời tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo các Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII và các Kết luận của Bộ Chính trị. Hoàn thiện danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN, các định mức kinh tế kỹ thuật để xác định giá dịch vụ sự nghiệp công; đẩy mạnh cung cấp sản phẩm, dịch vụ công theo phương thức đấu thầu, đặt hàng.

(11) Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - NSNN; tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN. Xử lý nghiêm các vi phạm trong đấu thầu, mua sắm tài sản công, quản lý, sử dụng tài sản, NSNN. Điều hành chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm trong phạm vi dự toán được giao. Trường hợp dự kiến giảm thu ngân sách địa phương so dự toán được cấp có thẩm quyền giao, địa phương phải chủ động xây dựng phương án điều hành ngân sách, đảm bảo cân đối các nhiệm vụ đã được bố trí trong dự toán.

(12) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - NSNN, tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng NSNN, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí. Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn, chỉ thực hiện chuyển nguồn theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao:

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

a) Đối với một số nhiệm vụ chi chưa đủ cơ sở để phân bổ, giao dự toán ngay từ đầu năm cho các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn; trong năm, căn cứ kết quả rà soát tổng hợp, phê duyệt đối tượng thụ hưởng (đối với các chế độ chính sách) hoặc căn cứ tiêu chuẩn, định mức, quy mô, khối lượng công việc, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị (đối với nhiệm vụ cụ thể), giao Ủy ban nhân dân huyện quyết định kinh phí thực hiện các nhiệm vụ và giao bổ sung dự toán chi cho các đơn vị, đảm bảo kinh phí được sử dụng hiệu quả, đúng quy định.

b) Đối với các nhiệm vụ chi đầu tư phát triển (bao gồm nguồn chi đầu tư phát triển các lĩnh vực sự nghiệp): giao Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị cấp huyện và UBND các xã, thị trấn rà soát, tổng hợp, bổ sung các danh mục, nhiệm vụ được phân bổ vào kế hoạch đầu tư công trung hạn của cấp mình để đảm bảo theo đúng quy định Luật Đầu tư công, Luật NSNN.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Tam Nông khóa XX, kỳ họp thứ Mười hai thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tài chính;
- TT HU, TT HĐND, UBND huyện;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH huyện;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp;
- Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân huyện;
- TTHĐND, UBND xã, thị trấn;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- VP HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Vương Đức Thủy